| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>XÃ MĂNG ĐEN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 1336/QĐ-UBND | *Măng Đen, ngày 09 tháng 10 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập lực lượng và phân công người trực tiếp thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 trên địa bàn xã Măng Đen**

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MĂNG ĐEN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;*

*Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025;*

*Căn cứ Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn phương pháp rà soát và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030;*

*Căn cứ Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và chuẩn nghèo đa chiều 2027-2030;*

*Căn cứ Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Măng Đen về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027- 2030 trên địa bàn xã Măng Đen;*

*Căn cứ quyết định số 1331/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Măng Đen về việc kiện toàn Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã Măng Đen;*

*Theo đề nghị của Phòng Xây dựng, Nông Nghiệp và Môi trường.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phân công lực lượng rà soát và người thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 Trên địa bàn xã Măng Đen *(Có danh sách và địa bàn phân công kèm theo).*

Lực lượng được thành lập tại Điều này thực hiện đồng thời hai cuộc rà soát:

1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022 - 2025.

2. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030.

**Điều 2.** Nhiệm vụ của lực lượng và người thực hiện rà soát viên:

1. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, nghiên cứu kỹ quy trình, phương pháp, bộ công cụ và biểu mẫu của từng chuẩn nghèo trước khi thực hiện rà soát.

2. Phối hợp với Trưởng thôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan xác định hộ gia đình cần rà soát; trực tiếp thu thập thông tin, chấm phiếu và phân loại hộ gia đình tại địa bàn được phân công.

3. Thực hiện riêng biệt, đầy đủ hồ sơ, phiếu rà soát và kết quả của từng chuẩn nghèo; không sử dụng kết quả hoặc biểu mẫu của chuẩn này thay cho chuẩn kia; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của thông tin đã thu thập.

4. Tham dự cuộc họp dân lấy ý kiến về kết quả rà soát; giải trình nội dung phiếu khi được yêu cầu; thực hiện rà soát lại, phúc tra đối với trường hợp có ý kiến hoặc theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

5. Bàn giao đầy đủ phiếu, danh sách, biên bản và hồ sơ liên quan cho Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường đúng thời hạn; bảo quản, không làm mất, hư hỏng hồ sơ và không cung cấp trái quy định thông tin của hộ gia đình.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

**Điều 3**. Giao Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã:

1. Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai; cấp phát, quản lý phiếu; hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc người thực hiện rà soát.

2. Phân nhóm theo dõi địa bàn; kiểm tra logic, tính đầy đủ của phiếu; tham mưu tổ chức phúc tra khi cần thiết; tổng hợp riêng kết quả của từng cuộc rà soát, thực hiện công khai và hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định.

3. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả sơ bộ, gửi hồ sơ xin ý kiến đối với kết quả theo chuẩn giai đoạn 2022 - 2025, quyết định công nhận kết quả; cập nhật cơ sở dữ liệu và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

4. Kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

**Điều 4.** Nguyên tắc và chế độ làm việc:

1. Lực lượng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Việc rà soát phải bảo đảm khách quan, công khai, dân chủ, đúng đối tượng đúng quy trình, phương pháp, bộ công cụ và tiến độ của từng cuộc rà soát.

3. Kinh phí thực hiện được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp, các nguồn kinh phí hợp pháp khác *(nếu có)* và thực hiện theo quy định hiện hành.

**Điều 5**. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Trưởng Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Trưởng thôn các thôn và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 5;
- Sở NN và MT tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- VP HĐND và UBND xã;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

U.B.N.D XÃ MÀNG ĐEN T. QUẢNG NGÃI

**Trương Văn Minh**

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>XÃ MĂNG ĐEN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

# BẢNG PHÂN CÔNG

**Lực lượng và người thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 trên địa bàn xã Măng Đen**

*(Kèm theo Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 09/10/2026 của UBND xã Măng Đen)*

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Người thực hiện rà soát | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| Giao thành viên BCĐ gồm: (1) Bà Nguyễn Thị Hằng – UVBTV - Chủ tịch MTTQVN xã; (2) ông Mai Xuân Mậu - Phó Giám đốc TT Cung ứng dịch vụ công xã chịu trách nhiệm chung rà soát các thôn Măng Đen, thôn Đăk Ke, thôn Đăk Long và thôn Kon Plông | | | | |
| **I** | **Trực tiếp rà soát và hoàn thiện, bàn giao phiếu thôn Măng Đen** | | | |
| 1 | Bùi Văn Dũng | Bí thư chi bộ | Rà soát viên | |
| 2 | Đăng Văn Chung | Thôn trưởng | Rà soát viên | |
| 3 | Huỳnh Văn Phương | Trưởng ban công tác mặt trận | Rà soát viên | |
| 4 | Nguyễn Thị Hiền | Chi hội phụ nữ | Rà soát viên | |
| 5 | A Hải | Chi hội nông dân | Rà soát viên | |
| **II** | **Trực tiếp rà soát và hoàn thiện bàn giao phiếu thôn Đăk Ke** | | | |
| 1 | Thân Trọng Nam | Bí thư chi bộ | Rà soát viên | |
| 2 | Nguyễn Văn Vũ | Thôn trưởng | Rà soát viên | |
| 3 | Lê Thành Nam | Trưởng ban công tác mặt trận | Rà soát viên | |
| 4 | Nguyễn Thị Liên | Chi hội phụ nữ | Rà soát viên | |
| 5 | Nguyễn Thi Lài | Chi hội nông dân | Rà soát viên | |
| **III** | **Trực tiếp rà soát và hoàn thiện bàn giao phiếu thôn Đăk Long** | | | |
| 1 | Nguyễn Thị Thùy Dương | Bí thư chi bộ | Rà soát viên | |
| 2 | Đinh Thị Y Diên | Thôn trưởng/ CHT hội phụ nữ | Rà soát viên | |
| 3 | Nguyễn Thị Hồng Na | Trưởng ban công tác mặt trận | Rà soát viên | |
| 4 | A Rvét | Nông dân | Rà soát viên | |
| 5 | Y Tường Vy | Đoàn thanh niên | Rà soát viên | |
| **IV** | **Trực tiếp rà soát và hoàn thiện bàn giao phiếu thôn Kon Plông** | | | |
| 1 | Trương Ngọc Tuyền | Bí thư chi bộ | Rà soát viên | |
| 2 | Lê Văn Đường | Thôn trưởng | Rà soát viên | |
| 3 | Lê Viết Bài | P. ban công tác mặt trận | Rà soát viên | |
| 4 | Lưu Thị Loan | Chi hội phụ nữ | Rà soát viên | |
| 5 | Trần Quốc Sỹ | Chi hội nông dân | Rà soát viên | |
| Giao thành viên BCĐ gồm: (1) Ông: Phạm Quang Vinh - Phó Trưởng phòng Văn hóa - xã hội; (2) bà Nguyễn Lệ Thu - Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ xã, (3) bà Vũ Thị Dung - Hiệu trưởng Trường Mầm non Măng Đen chịu trách nhiệm chung rà soát các thôn Măng Đen, thôn Kon Vơng Kia, thôn Kon Leang và thôn Kon Brayh, thôn Kon Xuh | | | | |
| **V** | **Trực tiếp rà soát và hoàn thiện bàn giao phiếu thôn Kon Vơng Kia** | | | |
| 1 | A Đruế | Bí thư chi bộ | Rà soát viên | |
| 2 | A Hùng | Thôn trưởng | Rà soát viên | |

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Người thực hiện rà soát | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| 3 | A Đruông | Trưởng ban CTMT | Rà soát viên | |
| 4 | Y Huốt | Chi hội phụ nữ | Rà soát viên | |
| 5 | A Hai | Chi hội nông dân | Rà soát viên | |
| **VI** | **Trực tiếp rà soát và hoàn thiện bàn giao phiếu thôn Kon Leang** | | | |
| 1 | A Tám | Bí thư chi bộ/TB Mặt trận thôn | Rà soát viên | |
| 2 | A Nin | Thôn trưởng | Rà soát viên | |
| 3 | A Tuân | Đoàn thnah niên | Rà soát viên | |
| 4 | Y Đre | Chi hội phụ nữ | Rà soát viên | |
| 5 | A Tuấn | Chi hội nông dân | Rà soát viên | |
| **VII** | **Trực tiếp rà soát và hoàn thiện bàn giao phiếu thôn Kon Brayh** | | | |
| 1 | A Hiết | Bí thư chi bộ | Rà soát viên | |
| 2 | Y Uất | Thôn trưởng | Rà soát viên | |
| 3 | A Gạo | Trưởng ban CTMT | Rà soát viên | |
| 4 | Y Đe | Chi hội phụ nữ | Rà soát viên | |
| 5 | A Đoan | Chi hội nông dân | Rà soát viên | |
| **VIII** | **Trực tiếp rà soát và hoàn thiện bàn giao phiếu thôn Kon Xủh** | | | |
| 1 | Y Vân | Bí thư chi bộ/phụ nữ | Rà soát viên | |
| 2 | A Bông | Bí thư chi đoàn | Rà soát viên | |
| 3 | A Dua | Tổ ANTT thôn | Rà soát viên | |
| 4 | A Tuổi | Hội cựu chiến binh | Rà soát viên | |
| 5 | A Tréo | Chi hội nông dân | Rà soát viên | |
| Giao thành viên BCĐ gồm: (1) Ông Lê Đức Thịnh - Phó trưởng phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường và (2) bà Đồng Thị Phượng - Chuyên viên Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm chung rà soát các thôn Măng Cành, thôn Đăk Tây Niang, thôn Kon Chênh và thôn Kon Tu rằng | | | | |
| **IX** | **Trực tiếp rà soát và hoàn thiện bàn giao phiếu Thôn Măng Cành** | | | |
| 1 | A Bàng | Bí thư chi bộ | Rà soát viên | |
| 2 | A Hủ | Thôn trưởng | Rà soát viên | |
| 3 | Y Bum | Trưởng ban CTMT | Rà soát viên | |
| 4 | Y Mai | Chi hội phụ nữ | Rà soát viên | |
| 5 | A Nêng | Chi hội nông dân | Rà soát viên | |
| **X** | **Trực tiếp rà soát và hoàn thiện bàn giao phiếu thôn Đăk Tây Niang** | | | |
| 1 | Y Ró | Bí thư chi bộ/ Hội nông dân | Rà soát viên | |
| 2 | A Ngứt | Thôn trưởng | Rà soát viên | |
| 3 | Y Nhênh | Trưởng ban CTMT | Rà soát viên | |
| 4 | Y Bùi | Chi hội phụ nữ | Rà soát viên | |
| 5 | A Nghị | Hội CCB | Rà soát viên | |
| **XI** | **Trực tiếp rà soát và hoàn thiện bàn giao phiếu Thôn Kon Tu rằng** | | | |
| 1 | A Thinh | Bí thư chi bộ/thôn trưởng | Rà soát viên | |
| 2 | A Man | Bí thư chi Đoàn | Rà soát viên | |
| 3 | A Diêu | Mặt trận thôn | Rà soát viên | |
| 4 | Y Thương | Chi hội phụ nữ | Rà soát viên | |
| 5 | A Ben | Hội nông dân | Rà soát viên | |
| **XII** | **Trực tiếp rà soát và hoàn thành bàn giao phiếu Thôn Kon Chênh** | | | |

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Người thực hiện rà soát | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| 1 | A Xinh | Bí thư chi bộ | Rà soát viên | |
| 2 | A Thiên | Thôn trưởng | Rà soát viên | |
| 3 | A Xa | Trưởng ban CTMT | Rà soát viên | |
| 4 | Y The | Chi hội phụ nữ | Rà soát viên | |
| 5 | Y Thiên | Chi hội nông dân | Rà soát viên | |
| Giao thành viên BCĐ gồm: (1) Ông Đồng Thế Danh - Quyền Trưởng phòng tài chính, Công thương xã (2) ông A Rù - Phó Chủ tịch Hội nông dân xã chịu trách nhiệm rà soát thôn Đăk Pờ Rồ và Thôn Vi Rơ Ngheo | | | | |
| **XIII** | **Trực tiếp rà soát và bàn giao phiếu Thôn Đăk Pờ Rồ** | | | |
| 1 | A Sương | Bí thư chi bộ | Rà soát viên | |
| 2 | A Manh | Thôn trưởng | Rà soát viên | |
| 3 | A Linh | Trưởng ban CTMT | Rà soát viên | |
| 4 | Y Sen | Chi hội phụ nữ | Rà soát viên | |
| 5 | Y Lợi | Chi hội nông dân | Rà soát viên | |
| **XIV** | **Trực tiếp rà soát và hoàn thiện bàn giao phiếu Thôn Vi Rơ Ngheo** | | | |
| 1 | A Dương | Bí thư chi bộ | Rà soát viên | |
| 2 | A Phố | Thôn trưởng | Rà soát viên | |
| 3 | A Cương | Trưởng ban CTMT | Rà soát viên | |
| 4 | A Diên | Chi hội nông dân | Rà soát viên | |
| 5 | Y Lan | Chi hội phụ nữ | Rà soát viên | |
| Giao thành viên BCĐ gồm: (1) Ông Lê Tiến Công - Phó chủ tịch Hội CCB xã; (2) ông Phan Văn Nam - Hiệu trưởng trường Tiểu học và THCS Đăk Tăng chịu trách nhiệm rà soát thôn Rô Xia, thôn Đăk Tăng và thôn Vi Ring | | | | |
| **XV** | **Trực tiếp Rà soát và hoàn thiện bàn giao phiếu Thôn Rô Xia** | | | |
| 1 | A Nga | Bí thư chi bộ | Rà soát viên | |
| 2 | A Toàn | Thôn trưởng | Rà soát viên | |
| 3 | Y Em | Trưởng ban CTMT | Rà soát viên | |
| 4 | Y Hảo | Chi hội phụ nữ | Rà soát viên | |
| 5 | Y Việt | Chi hội nông dân | Rà soát viên | |
| **XVII** | **Trực tiếp rà soát và hoàn thiện bàn giao phiếu Thôn Đăk Tăng** | | | |
| 1 | Y Rương | Bí thư chi bộ | Rà soát viên | |
| 2 | Y Viên | Thôn trưởng | Rà soát viên | |
| 3 | A Lang | Trưởng ban CTMT | Rà soát viên | |
| 4 | Y Păm | Chi hội phụ nữ | Rà soát viên | |
| 5 | Đoàn Quang Việt | Chi hội nông dân | Rà soát viên | |
| **XVIII** | **Trực tiếp rà soát và hoàn thành bàn giao phiếu Thôn Vi Ring** | | | |
| 1 | A Lông | Bí thư chi bộ | Rà soát viên | |
| 2 | A Thuật | Thôn trưởng | Rà soát viên | |
| 3 | A Hùng | Trưởng ban CTMT | Rà soát viên | |
| 4 | Y Trang | Chi hội phụ nữ | Rà soát viên | |
| 5 | Y Bé | Chi hội nông dân | Rà soát viên | |